mẫu số 02

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ THÁI BÌNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH

Người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số theo Nghị định 307/2026

(Kèm theo Quyết định số 891/QĐ-UBND ngày 22/10/2026 của UBND xã Thái Bình)

TT	Họ tên người có uy tín	Tổng số NCUT	Năm sinh		Dân tộc	Nơi cư trú	Trình độ Văn hóa chuyên môn	Thành phần người có uy tín							Ghi Chú
			Nam	Nữ				Già làng Trưởng dòng họ, Người thực hiện Nghi lễ truyền thống tín ngưỡng	Chức sắc, chức việc nhà tu hành	Cán bộ, công chức viên chức, bộ đội, công an đã nghỉ hưu	Bí thư chi bộ, trưởng thôn, trưởng ban công tác mặt trận thôn, tổ trưởng tổ bảo vệ an ninh, trật tự , thôn Đội trưởng	Nhân sĩ tri thức, doanh nhân, nghệ nhân, nhà giáo, thầy thuốc, lương y công nhân, nông dân, phụ nữ, thanh niên	Đảng viên	Thành phần khác	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(11)	(12)	(13)	(14)		(18)	(19)
1	Giáp Văn Diễn	3	1983		Tày	Thôn Hợp Thành	12/12						1		
2	Triệu Hiệu Tú		1962		Dao	Thôn Hợp Thành	4/10						1		
3	Loan Văn Xuân		1996		Tày	Thôn Hợp Thành	12/12				1		1		
4	Đặng Văn Đường	2	1989		Dao	Thôn Khe Đa	5/12				1				Mới
5	Triệu Tiến Long		1984		Dao	Thôn Khe Đa	5/10							1	Mới
6	Nông Văn Hiệu	2	1979		Tày	Thôn Thái Bình	12/12							1	
7	Nguyễn Thị Biển			1973	Kinh	Thôn Thái Bình	8/12						1		
8	Hoàng Văn Thắng	2	1975		Tày	Thôn Khe Dăm	5/12							1	
9	Triệu Sinh Lưu		1984		Dao	Thôn Khe Dăm	7/10							1	Mới
10	Trần Nguyên An	1	1944		Tày	Thôn Lâm Ca	5/10	1							

11	Hoàng Văn Pháp	2	1965		Tày	Thôn Bình Thắng	4/10						1		
12	Triệu Tiến Phúc		1985		Dao	Thôn Bình Thắng	5/10						1		
13	Tô Hồng Mản	3	1961		Tày	Thôn Khe Ca	4/10	1							
14	Đặng Văn Quang		1961		Dao	Thôn Khe Ca	4/10						1		
15	La Văn Sáng		1958		Tày	Thôn Khe Ca	4/10						1		
16	Bùi Hồng Binh	2	1957		Mường	Thôn Bình Lâm	9/12							1	Mới
17	Đặng Văn Chìu		1971		Dao	Thôn Bình Lâm	5/12							1	
18	Triệu Văn Thắng	1	1985		Dao	Thôn Thống Nhất	7/12				1		1		
19	Bế Thị Thụ	1		1966	Tày	Thôn Thống Nhất A	7/12							1	
20	Vi Thị Thương	1		1994	Tày	Thôn Bình Nguyên	11/12				1		1		
21	Nguyễn Văn Bổng	1	1944		Kinh	Thôn Đoàn Kết	TC			1			1		Mới
22	Hoàng Xuân Trìu	1	1954		Tày	Thôn Hoà An	7/10			1			1		
23	Bế Thị Hoà	1		1962	Tày	Thôn Bản Mục	TC						1		Mới
24	Triệu Văn Thọ	1	1995		Dao	Thôn Bản Chu	7/12				1				Mới
25	Đỗ Cao Chiến	1	1978		Kinh	Thôn Hưng Thái	12/12							1	Mới
	Tổng: 25	**25**						**3**		**2**	**5**	**0**	**13**	**8**	